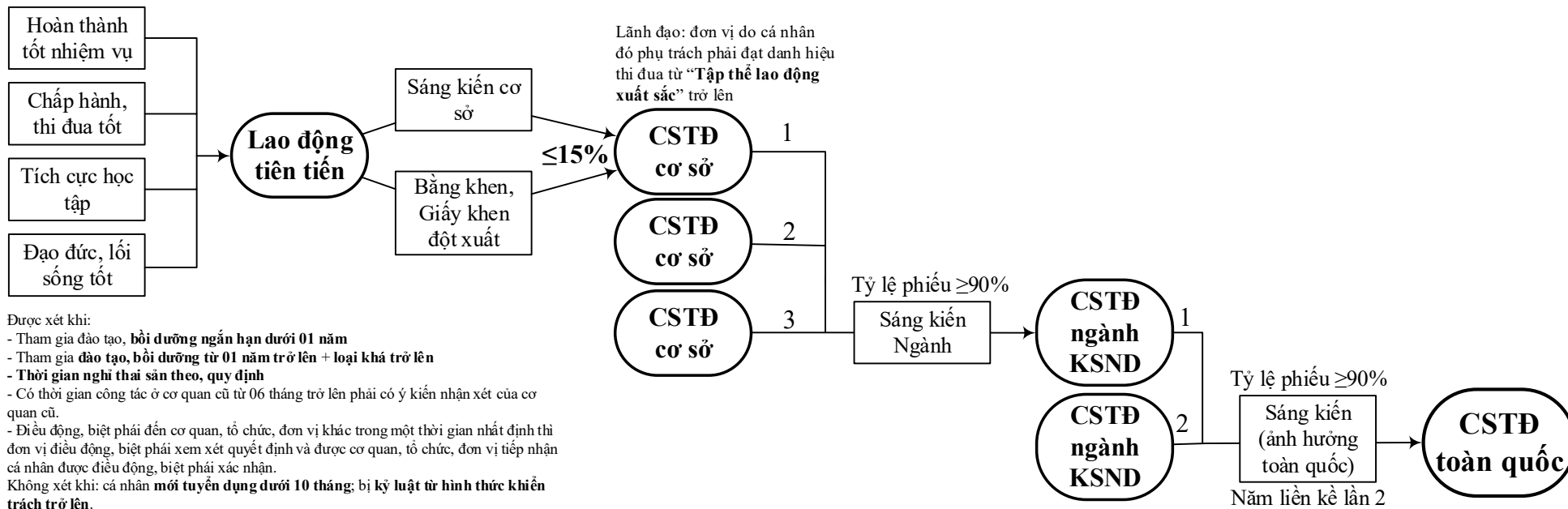


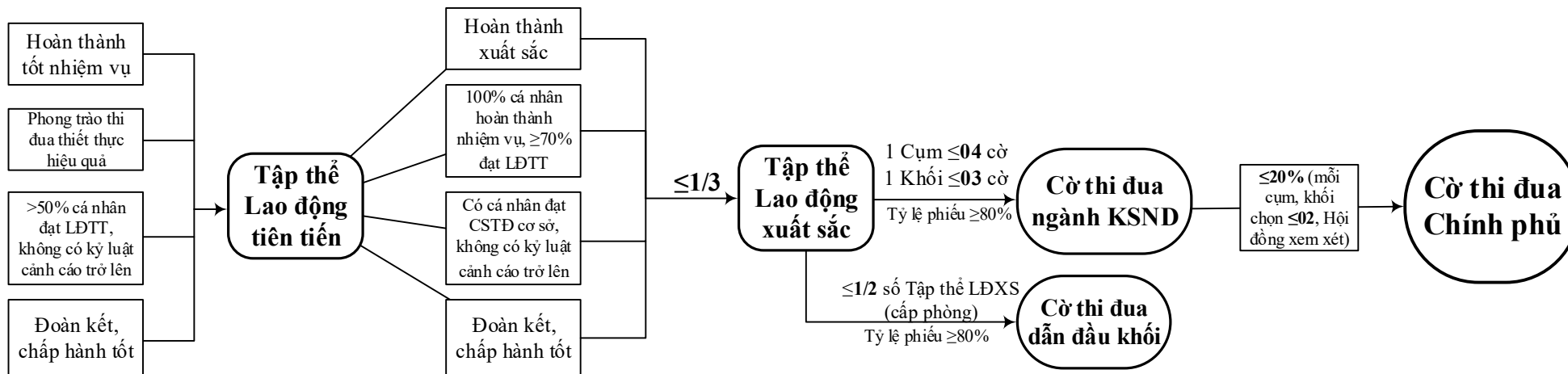
Tóm tắt theo các quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; THÔNG TƯ số 12/2019/TT-BNV, ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017; Thông tư số 01/2019/TT-VKSTC ngày 14/5/2019 của VKSND tối cao quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Kiểm sát nhân dân

# MỤC I. DANH HIỆU THI ĐUA ÁP DỤNG TRONG NGÀNH KSND

## DANH HIỆU THI ĐUA (CÁ NHÂN)

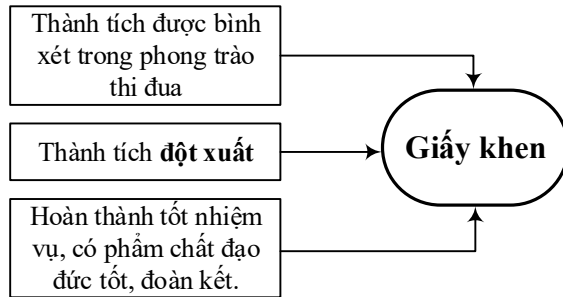


## DANH HIỆU THI ĐUA (TẬP THỂ)

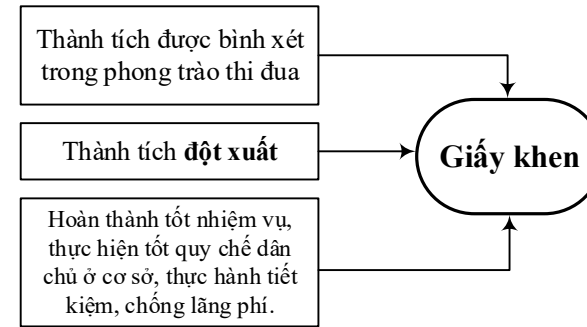


## MỤC II. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ÁP DỤNG TRONG NGÀNH KSND

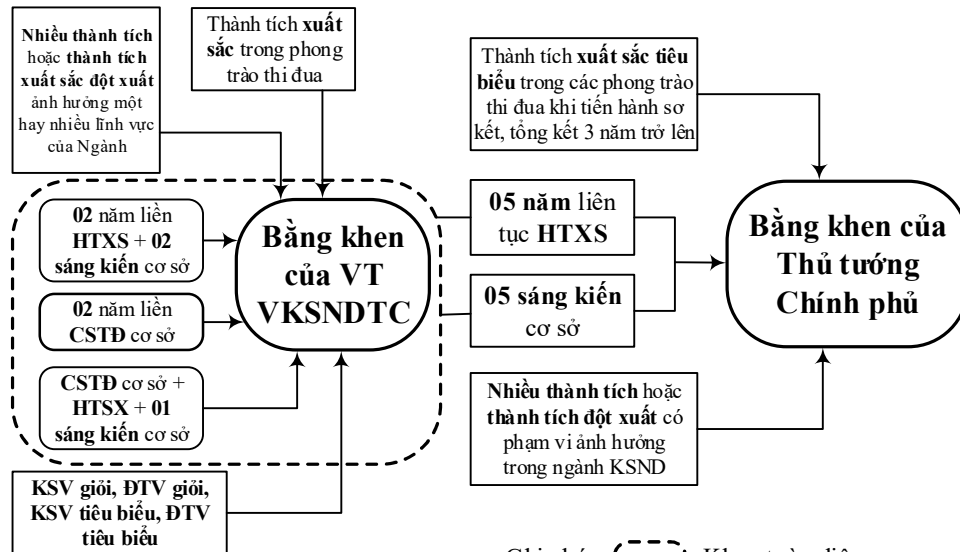
### GIẤY KHEN (CÁ NHÂN)



### GIẤY KHEN (TẬP THỂ)

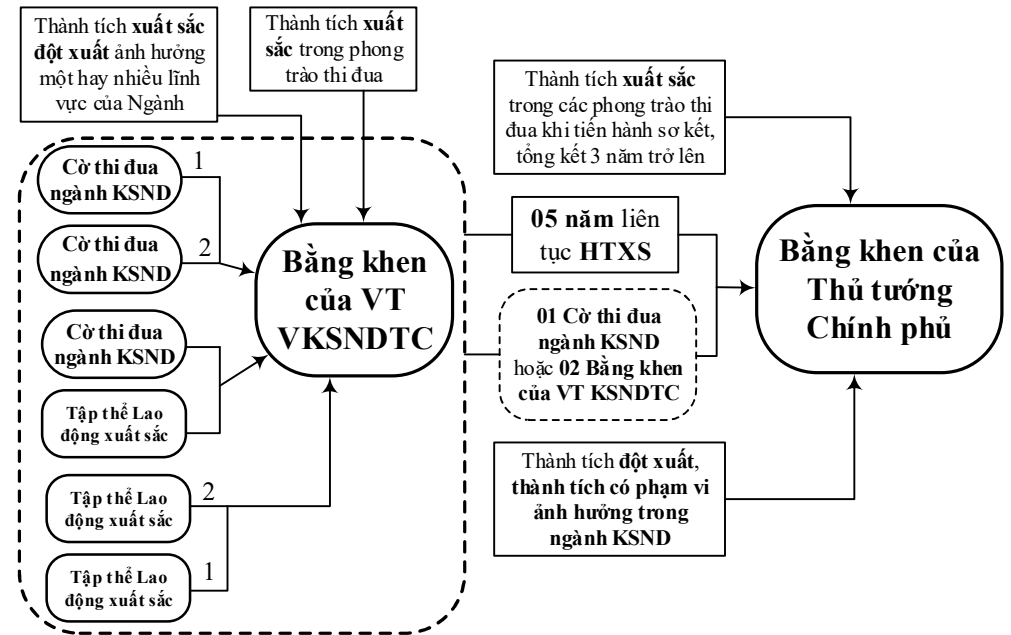


### BẰNG KHEN (CÁ NHÂN)

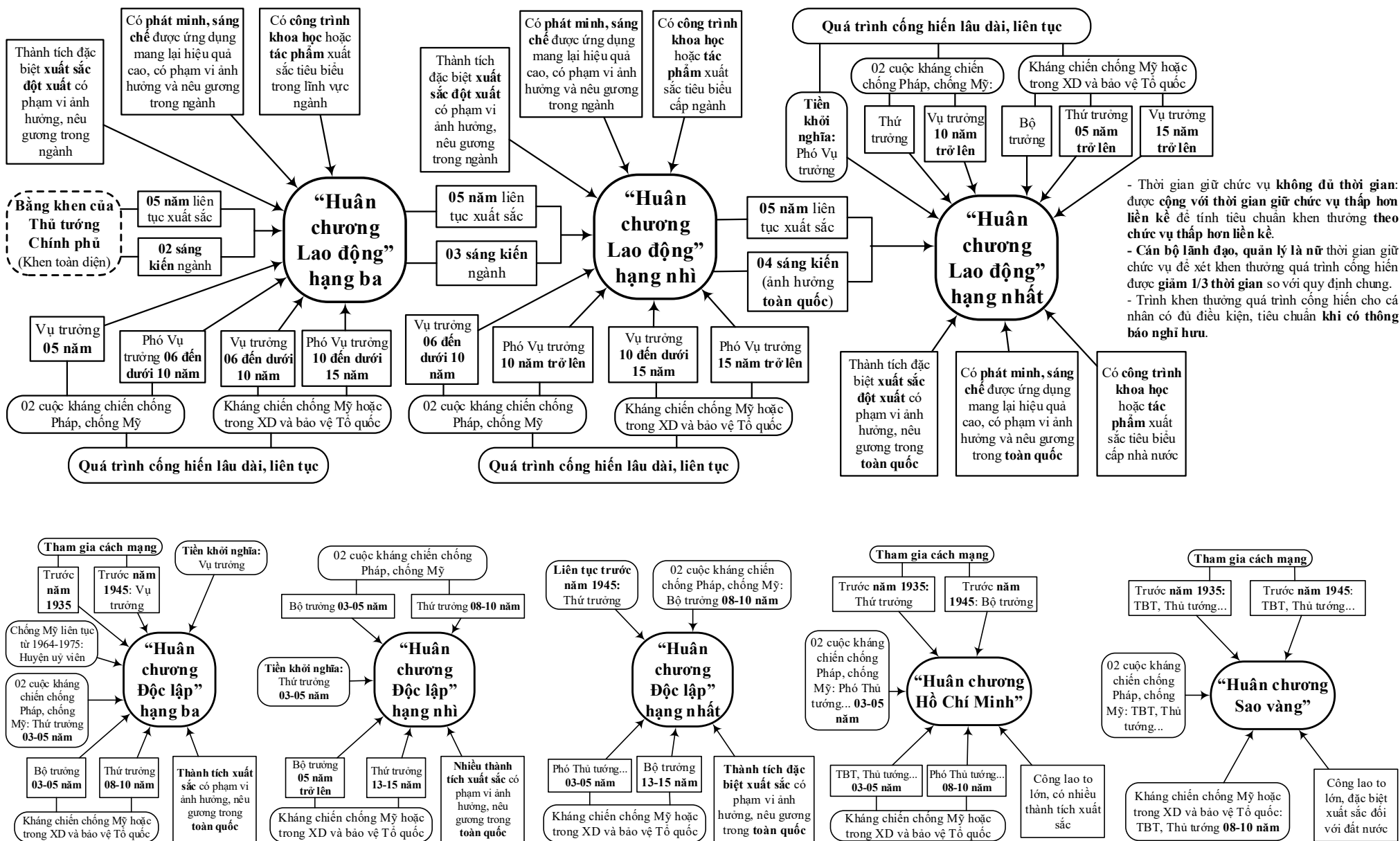


Ghi chú: (---) Khen toàn diện

### BẰNG KHEN (TẬP THỂ)



## HUÂN CHƯƠNG (CÁ NHÂN)

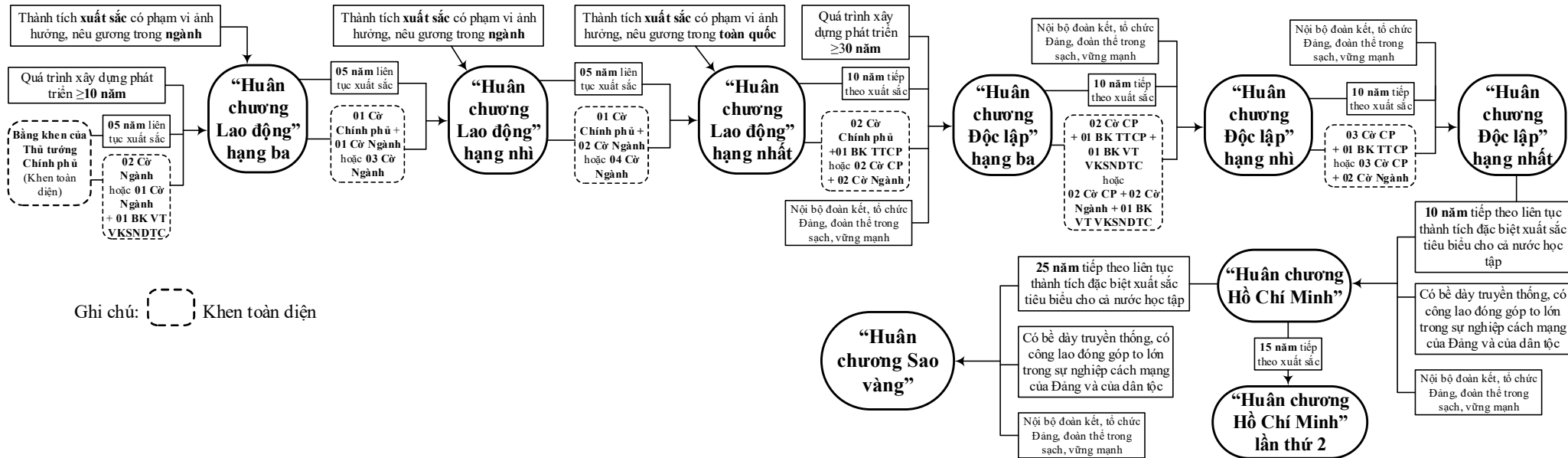


- Thời gian giữ chức vụ không đủ thời gian: được cộng với thời gian giữ chức vụ thấp hơn liền kề để tính tiêu chuẩn khen thưởng theo chức vụ thấp hơn liền kề.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

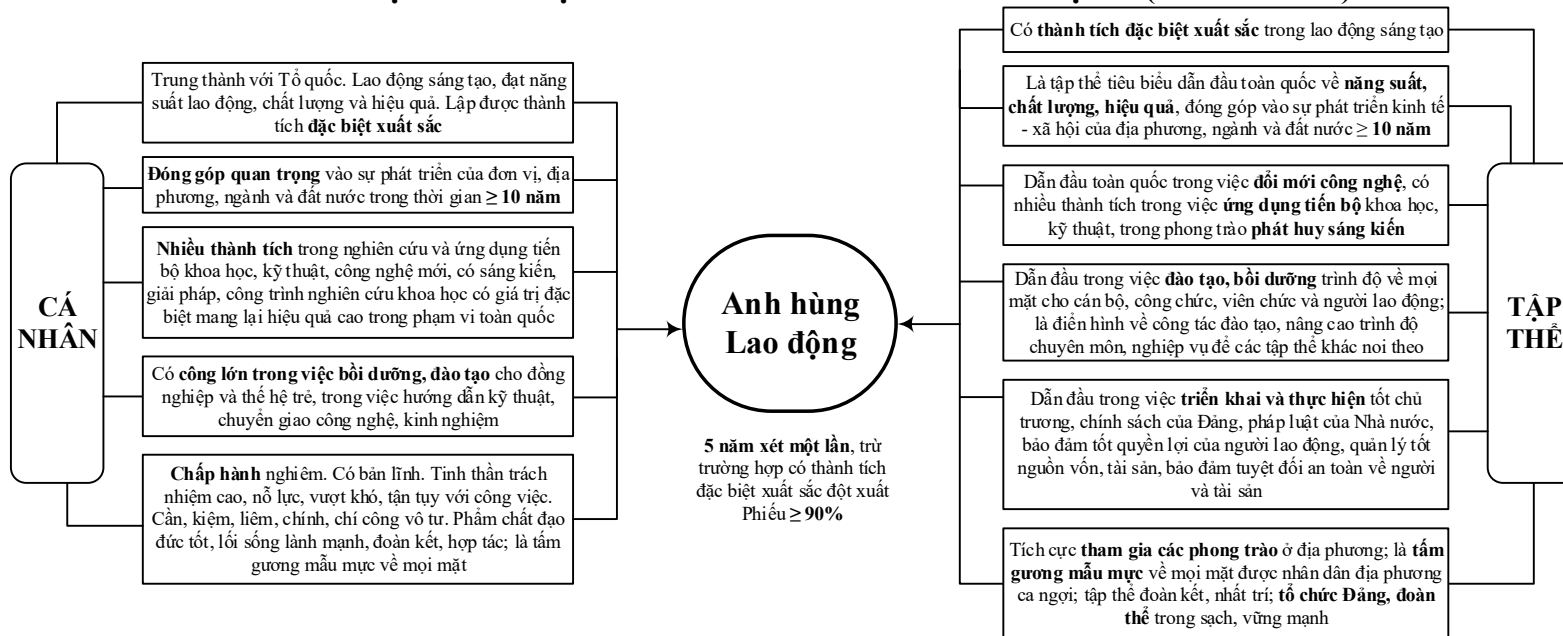
- Trình khen thưởng quá trình cống hiến cho cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn khi có thông báo nghỉ hưu.

## HUÂN CHƯƠNG (TẬP THỂ)



Ghi chú:    Khen toàn diện

## DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC: ANH HÙNG LAO ĐỘNG (Điều 61 LTĐKT)



## Điều 61 Luật Thi đua, khen thưởng:

1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho **cá nhân** đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, **lập được thành tích đặc biệt xuất sắc** vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;
- Đóng góp quan trọng** vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ **10 năm** trở lên, được tập thể suy tôn;
- Có  **nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng** tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;
- Có  **công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo** cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;
- Chấp hành** nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có  **thành tích đặc biệt xuất sắc** trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;
- Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về **năng suất, chất lượng, hiệu quả**, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ **10 năm** trở lên;
- Dẫn đầu toàn quốc trong việc **đổi mới công nghệ**, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;
- Dẫn đầu trong việc **đào tạo, bồi dưỡng** trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;
- Dẫn đầu trong việc **triển khai và thực hiện** tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;
- Tích cực **tham gia các phong trào** ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; **tổ chức Đảng, đoàn thể** trong sạch, vững mạnh.

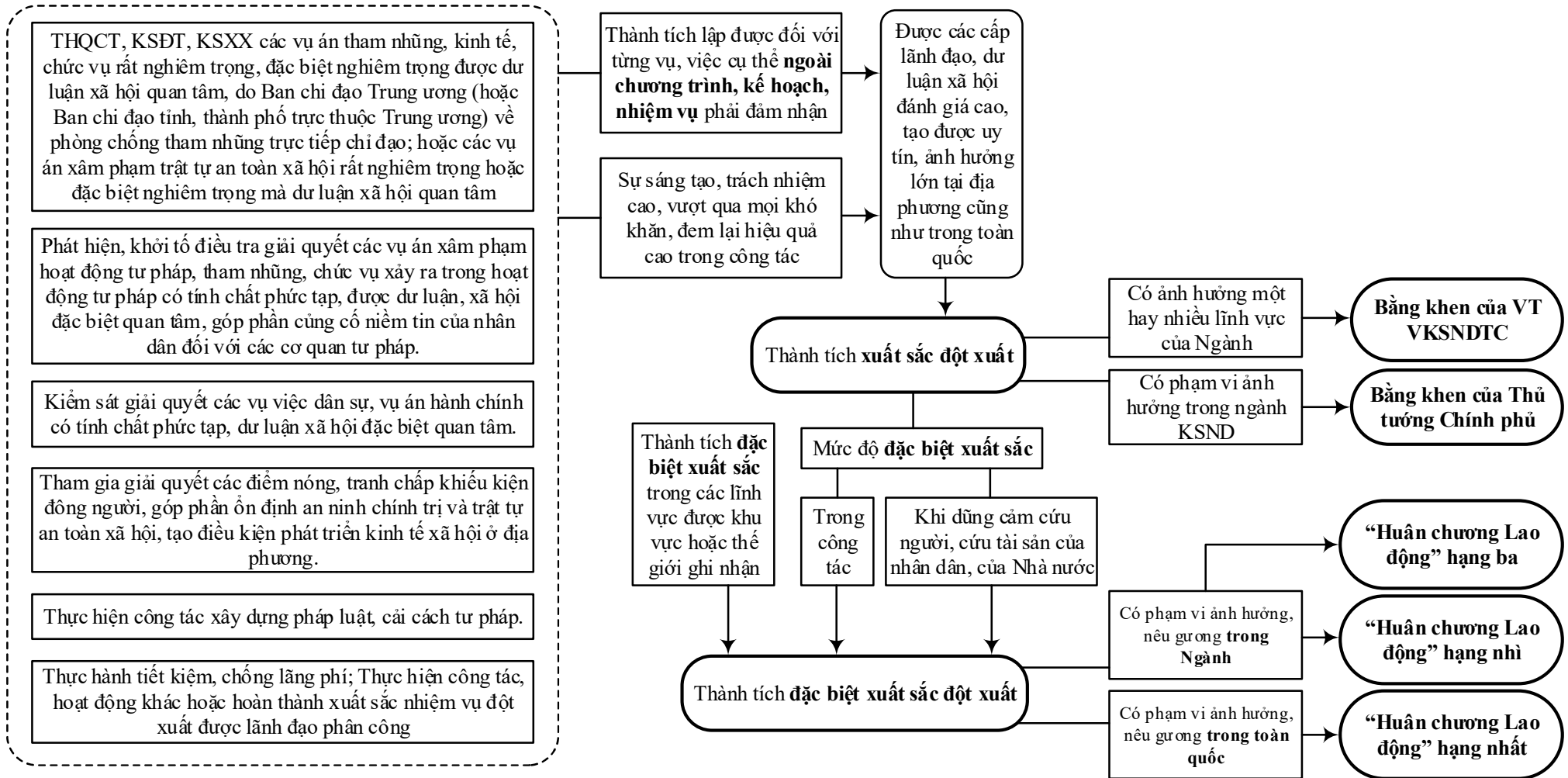
3. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” **5 năm xét một lần**, trừ trường hợp có thành tích **đặc biệt xuất sắc đột xuất**.

### KỶ NIỆM CHƯƠNG “Vì sự nghiệp Kiểm sát”

Thời gian	15 năm	10 năm	8 năm	Không tính
<b>Đối tượng</b>	K1 Đ30 TT01: - Thời gian công tác liên tục và hoàn thành nhiệm vụ được giao - Ngành khác chuyển sang phải có ít nhất <b>05 năm</b> công tác trong ngành KSND	Điểm b K2 Đ30 TT01: Trong đó có <b>08 năm</b> giữ chức vụ lãnh đạo VKSND cấp huyện, cấp phòng và tương đương, lãnh đạo VKSQS khu vực.	Điểm a K2 Đ30 TT01: <b>08 năm liên tục</b> giữ chức vụ lãnh đạo đơn vị thuộc VKSND tối cao, lãnh đạo VKSND cấp cao, lãnh đạo VKSND cấp tỉnh, lãnh đạo VKSQS cấp quân khu và tương đương trở lên	Điểm b K1 Đ29 và K6 Đ30 TT01: Ngoài ngành, có đóng góp tích cực vào quá trình phát triển của ngành.
<b>Ưu tiên</b>	K4 Đ30 TT01: a) Cá nhân được phong tặng danh hiệu “ <b>Chiến sỹ thi đua toàn quốc</b> ” được xét tặng Kỷ niệm chương <b>trước niên hạn 02 năm</b> ; b) Cá nhân được tặng <b>Băng khen của Thủ tướng Chính phủ</b> hoặc được công nhận danh hiệu “ <b>Chiến sỹ thi đua ngành KSND</b> ” được xét tặng Kỷ niệm chương <b>trước niên hạn 01 năm</b> .			K3 Đ30 TT01: a) Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao; b) Cá nhân trong Ngành được phong tặng danh hiệu “ <b>Anh hùng Lao động</b> ”,
<b>Kéo dài</b>	K5 Đ30 TT01: Nếu bị kỷ luật từ hình thức “ <b>kiến trách</b> ” trở lên (trừ trường hợp bị buộc thôi việc) thì thời hạn xét tặng Kỷ niệm chương <b>kéo dài thêm 01 năm</b> .			được tặng thưởng <b>Huân chương Lao động</b> từ hạng ba trở lên.
<b>Chưa xét</b>	K1 Đ31 TT01: a) Cá nhân đang trong thời gian thi hành kỷ luật; b) Cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại tố cáo đang được xác minh, làm rõ.			
<b>Không tặng</b>	K2 Đ31 TT01: a) Cá nhân bị buộc thôi việc; b) Cá nhân bị truy cứu trách nhiệm hình sự.			

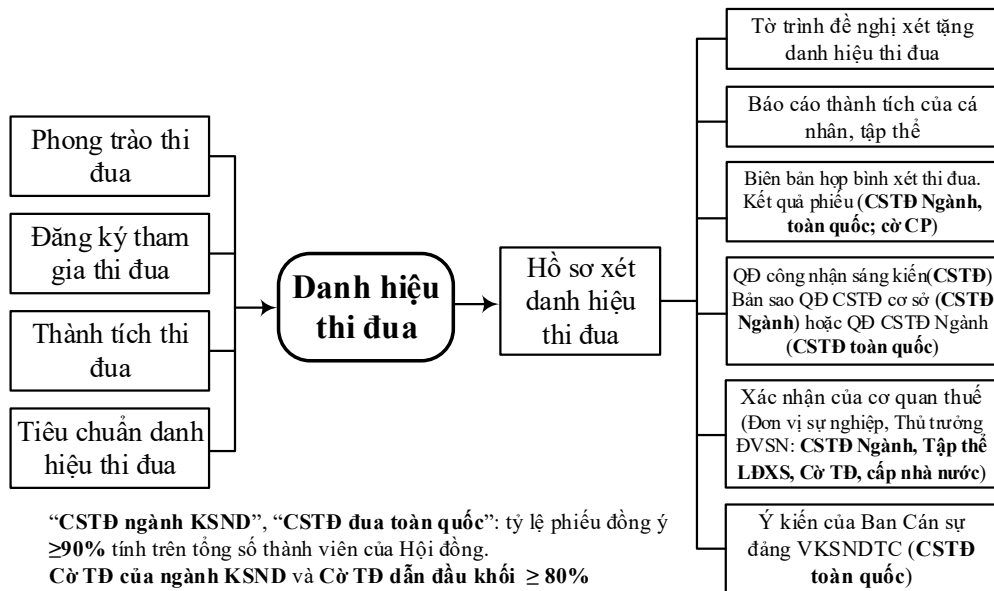
## KHEN THƯỞNG ĐỘT XUẤT

(Luật Thi đua, khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017;  
 Hướng dẫn số 29/HD-VKSTC ngày 14/6/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về khen thưởng đột xuất trong ngành KSND)

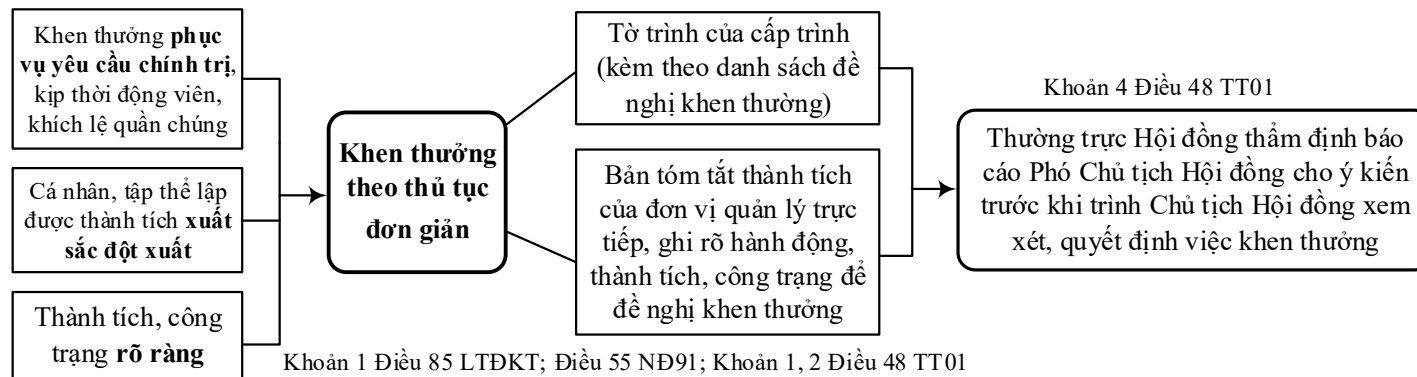
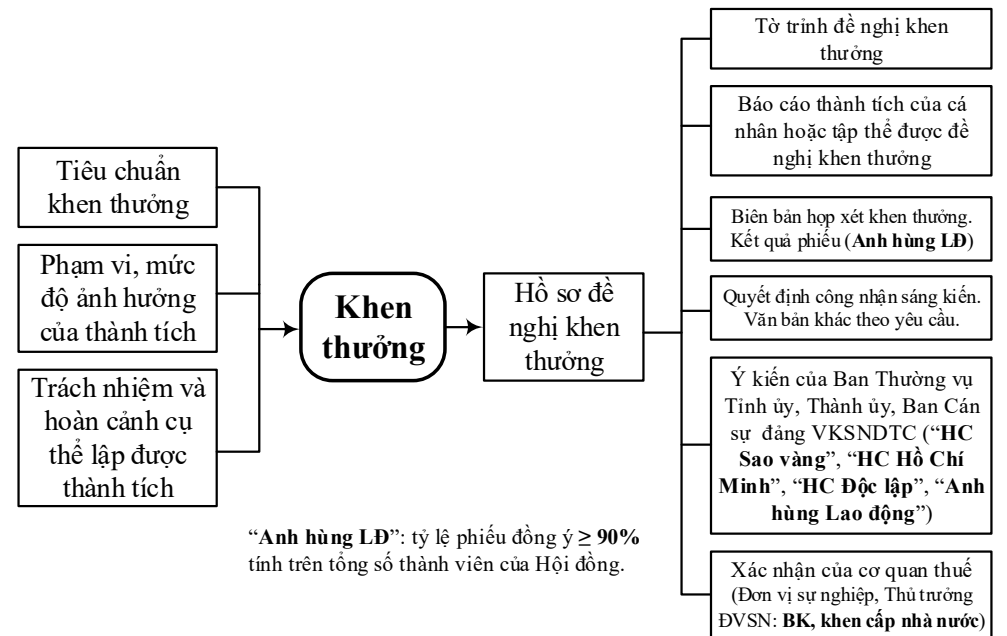


### MỤC III. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

#### CĂN CỨ VÀ HỒ SƠ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA



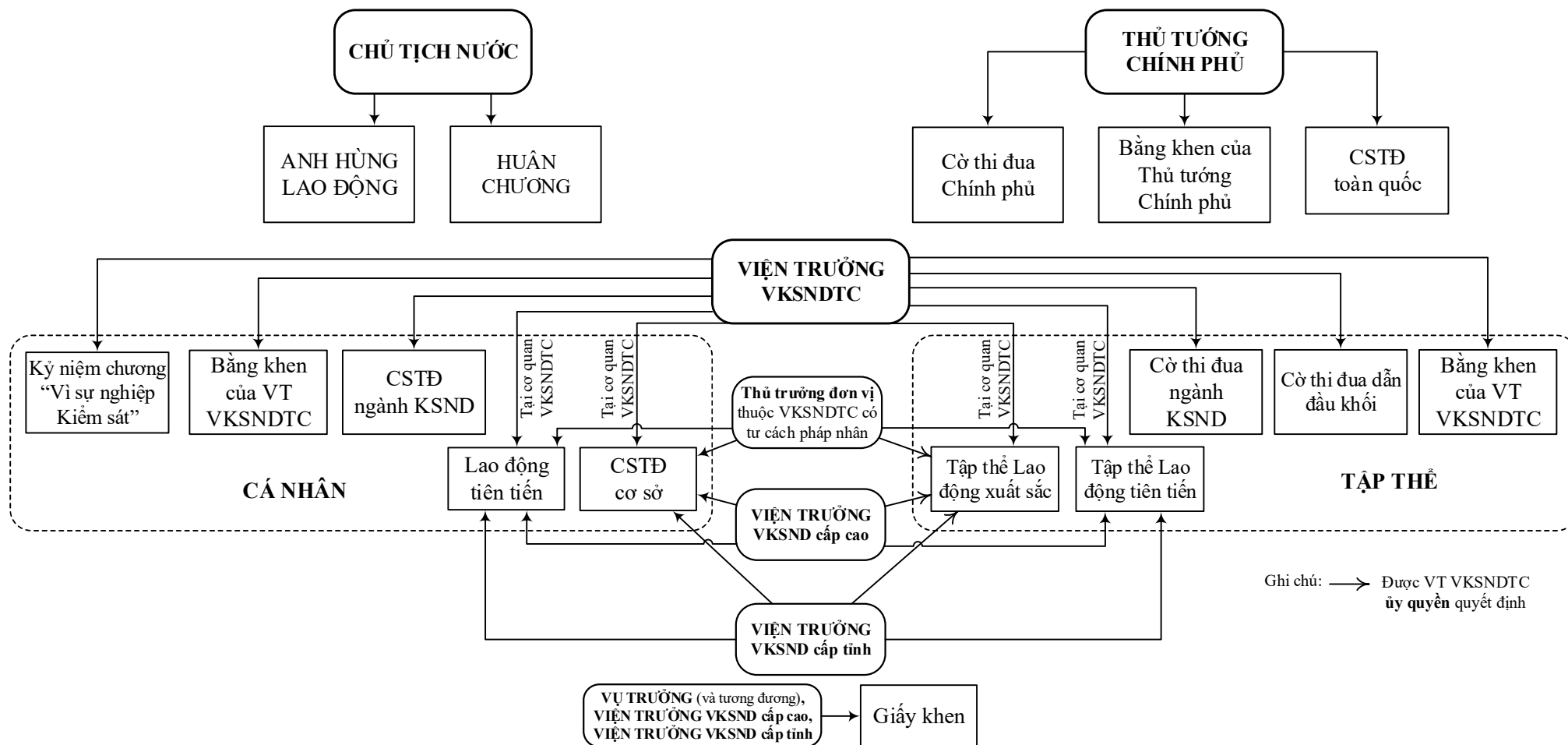
#### CĂN CỨ VÀ HỒ SƠ XÉT KHEN THƯỞNG



Vụ Thi đua - Khen thưởng phối hợp với Báo Bảo vệ pháp luật, Trang thông tin điện tử của ngành Kiểm sát nhân dân, Truyền hình Kiểm sát nhân dân **đăng tải công khai** lấy ý kiến nhân dân trong thời hạn **10 ngày làm việc** đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng **Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước**, danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua toàn quốc”**. Việc lấy ý kiến của nhân dân trên phương tiện thông tin và kết quả xử lý thông tin (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải **báo cáo Hội đồng** Thi đua - Khen thưởng ngành KSND **trước khi quyết định** khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

**Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân** trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

# THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG





## MỤC IV. MỨC TIỀN THƯỞNG

Danh hiệu thi đua	Tiền thưởng
Chiến sỹ thi đua toàn quốc	<b>4,5 lần</b> mức lương cơ sở
Chiến sỹ thi đua ngành KSND	<b>3,0 lần</b> mức lương cơ sở
Chiến sỹ thi đua cơ sở	<b>1,0 lần</b> mức lương cơ sở
Lao động tiên tiến	<b>0,3 lần</b> mức lương cơ sở
Cờ thi đua của chính phủ	<b>12,0 lần</b> mức lương cơ sở
Cờ thi đua ngành KSND	<b>8,0 lần</b> mức lương cơ sở
Tập thể lao động xuất sắc	<b>1,5 lần</b> mức lương cơ sở
Tập thể lao động tiên tiến	<b>0,8 lần</b> mức lương cơ sở

Hình thức khen thưởng	Tiền thưởng	
	Cá nhân	Tập thể
Huân chương Sao vàng	<b>46,0 lần</b> mức lương cơ sở	46,0 x 2 = <b>92,0</b>
Huân chương Hồ Chí Minh	<b>30,5 lần</b> mức lương cơ sở	30,5 x 2 = <b>61,0</b>
Huân chương Độc lập hạng nhất	<b>15,0 lần</b> mức lương cơ sở	15 x 2 = <b>30,0</b>
Huân chương Độc lập hạng nhì	<b>12,5 lần</b> mức lương cơ sở	12,5 x 2 = <b>25,0</b>
Huân chương Độc lập hạng ba	<b>10,5 lần</b> mức lương cơ sở	10,5 x 2 = <b>11,0</b>
Huân chương Lao động hạng nhất	<b>9,0 lần</b> mức lương cơ sở	9,0 x 2 = <b>18,0</b>
Huân chương Lao động hạng nhì	<b>7,5 lần</b> mức lương cơ sở	7,5 x 2 = <b>15,0</b>
Huân chương Lao động hạng ba	<b>4,5 lần</b> mức lương cơ sở	4,5 x 2 = <b>9,0</b>

Danh hiệu vinh dự nhà nước	Tiền thưởng	
	Cá nhân	Tập thể
<b>ANH HÙNG LAO ĐỘNG</b>	<b>15,5 lần</b> mức lương cơ sở	15,5 x 2 = <b>31,0</b>

Bằng khen, Giấy khen	Tiền thưởng	
	Cá nhân	Tập thể
<b>Bằng khen của thủ tướng Chính phủ</b>	<b>3,5 lần</b> mức lương cơ sở	3,5 x 2 = <b>7,0</b>
<b>Bằng khen của Viện trưởng VKSNDTC</b>	<b>1,0 lần</b> mức lương cơ sở	1,0 x 2 = <b>2,0</b>
<b>Giấy khen</b>	<b>0,3 lần</b> mức lương cơ sở	0,3 x 2 = <b>0,6</b>

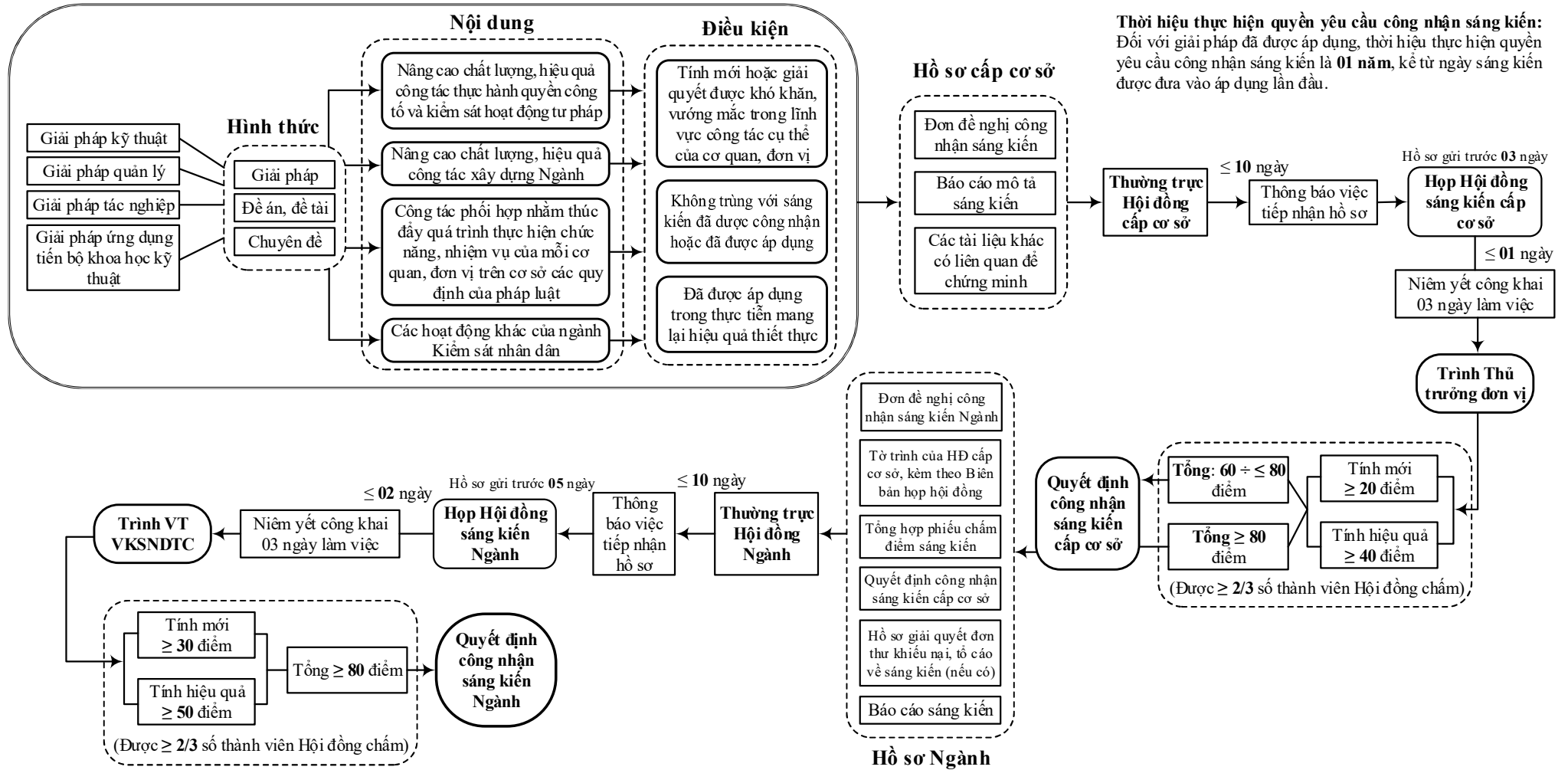
# MỤC V. NGHI THỨC TRAO TẶNG, ĐÓN NHẬN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, DANH HIỆU THI ĐUA

(Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013)

Hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua	Yêu cầu của việc tiến hành lễ trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua	Trình tự tiến hành lễ kỷ niệm	Nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận khen thưởng
<p><b>Điều 25</b></p> <p>1. Các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua quy định tại Luật thi đua, khen thưởng được công bố, trao tặng và đón nhận theo quy định tại Nghị định này gồm:</p> <p><b>a) Huân chương:</b> “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập”, “Huân chương Quân công”, “Huân chương Lao động”, “Huân chương Bảo vệ Tổ quốc”, “Huân chương Chiến công”, “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”, “Huân chương Dũng cảm”, “Huân chương Hữu nghị”;</p> <p><b>b) Danh hiệu vinh dự nhà nước:</b> “Tinh Anh hùng”, “Thành phố Anh hùng”, “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân”, “Anh hùng Lao động”, “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”, “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”, “Nghệ sỹ Nhân dân”, “Nghệ sỹ Ưu tú”, “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú”;</p> <p><b>c) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”;</b></p> <p><b>d) Huy chương:</b> “Huy chương Quân kỳ quyết thắng”, “Huy chương Vì an ninh Tổ quốc”, “Huy chương Chiến sĩ vẻ vang”, “Huy chương Hữu nghị”;</p> <p><b>đ) “Băng khen của Thủ tướng Chính phủ”;</b></p> <p><b>e) “Cờ thi đua của Chính phủ”;</b></p> <p><b>g) “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.</b></p> <p>2. Các hình thức tôn vinh danh hiệu, trao giải thưởng quy định tại các văn bản pháp luật khác không được tổ chức trao tặng theo quy định tại Nghị định này.</p>	<p><b>Điều 26</b></p> <p>1. <i>Người điều hành buổi lễ</i> là đại diện lãnh đạo của ban, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đơn vị tổ chức buổi lễ.</p> <p>2. <i>Không tổ chức riêng lễ</i> trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua. Chỉ được tổ chức kết hợp trong lễ kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày thành lập, ngày truyền thống của ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị, hội nghị tổng kết theo chương trình cụ thể và thực hiện đúng quy định tại Nghị định này (trừ trường hợp trao tặng hình thức khen thưởng đối với thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng thành tích kháng chiến).</p> <p>3. <i>Chỉ công bố, trao tặng và đón nhận một lần</i> đối với mỗi quyết định khen thưởng. Không tổ chức điều hành hoặc đón rước từ cấp này, địa điểm này đến cấp khác, địa điểm khác.</p> <p>4. <i>Đại diện lãnh đạo tập thể được khen thưởng trực tiếp đón nhận</i> quyết định khen thưởng, hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua của tập thể. <i>Cá nhân được khen thưởng trực tiếp đón nhận</i> quyết định khen thưởng, hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua. Trường hợp truy tặng, đại diện gia đình của người được truy tặng nhận thay.</p> <p>5. Trao tặng từ hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua từ thứ bậc cao đến thứ bậc thấp. Trường hợp cùng một hình thức khen thưởng thì trao tặng cho tập thể trước, cá nhân sau; trao tặng trước, truy tặng sau.</p> <p>6. Trong khi công bố, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, người không có trách nhiệm không tặng hoa, không quay phim, chụp ảnh trên lễ đài.</p>	<p><b>Điều 27</b></p> <p>1. Thông báo chương trình buổi lễ.</p> <p>2. Lễ chào cờ, đại biểu dự lễ hát Quốc ca.</p> <p>3. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ngắn gọn, trang trọng.</p> <p>4. Trình bày diễn văn hoặc báo cáo: Chỉ “kính thưa họ tên và chức danh” Lãnh đạo có chức vụ cao nhất ở Trung ương và ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị.</p> <p>5. Công bố quyết định khen thưởng, trao tặng, hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua.</p> <p>6. Phát biểu ý kiến của lãnh đạo cấp trên hoặc đại diện khách mời.</p> <p>7. Phát biểu cảm ơn của người đứng đầu ban, bộ, ngành, địa phương, đơn vị.</p> <p>8. Kết thúc buổi lễ.</p>	<p><b>Điều 28</b></p> <p><b>1. Công bố quyết định khen thưởng:</b></p> <p><b>a) Đại diện lãnh đạo của cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng hoặc của đơn vị tổ chức buổi lễ</b> công bố toàn văn quyết định khen thưởng;</p> <p><b>b) Quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước:</b> Trước khi công bố, người công bố mời Đại biểu truyền thống (nếu có), đại diện cấp ủy, lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc đại diện các thể hệ lãnh đạo của tập thể được khen thưởng (hoặc cá nhân được khen thưởng) lên lễ đài để nghe công bố quyết định khen thưởng;</p> <p><b>c) Quyết định khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ:</b> Công bố xong, người công bố mời đại diện lãnh đạo của tập thể (hoặc cá nhân) có tên trong quyết định khen thưởng lên lễ đài để đón nhận danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng.</p> <p><b>2. Trao hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua:</b></p> <p><b>a) Người trao là đại diện các lãnh đạo</b> tham dự buổi lễ; người trao đứng ở vị trí trung tâm của lễ đài;</p> <p><b>b) Trao theo thứ tự</b> gắn Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu) trước; sau đó trao Băng và trao Cờ Anh hùng (đối với tập thể được đón nhận danh hiệu Anh hùng);</p> <p><b>c) Đối với tập thể có Cờ truyền thống:</b> Người trao gắn Huân chương (hoặc Huy hiệu kèm theo danh hiệu) lên góc cao Cờ truyền thống. Vị trí gắn Huân chương (hoặc Huy hiệu kèm theo danh hiệu) trên Cờ truyền thống được thực hiện theo thứ hạng từ cao xuống thấp;</p> <p>Đối với tập thể không có Cờ truyền thống: Người trao trao Băng đã gắn sẵn Huân chương (hoặc Huy hiệu kèm theo danh hiệu).</p> <p><b>d) Trao tặng cho cá nhân:</b> Người trao gắn Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu) lên phía trái ngực áo người đón nhận, sau đó trao Băng. Vị trí gắn Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu) trên ngực áo được thực hiện theo thứ hạng từ cao xuống thấp;</p> <p><b>đ) Truy tặng:</b> Người trao trao Băng đã gắn sẵn Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu) cho đại diện gia đình cá nhân được truy tặng.</p> <p><b>3. Đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua:</b></p> <p><b>a) Đón nhận các hình thức khen thưởng do Chủ tịch nước ký quyết định:</b> Người đón nhận khen thưởng đứng nghiêm theo hàng ngang tại vị trí trung tâm trên lễ đài nghe công bố quyết định khen thưởng;</p> <p><b>b) Đón nhận các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua do Thủ tướng Chính phủ ký quyết định:</b> Người đón nhận khen thưởng được mời lên vị trí trung tâm của lễ đài để đón nhận;</p> <p><b>c) Khi đón nhận Băng (hoặc Cờ),</b> người đón nhận khen thưởng nâng Băng hoặc Cờ cao ngang ngực, giữ nguyên tư thế cho đến khi rời khỏi lễ đài;</p> <p><b>d) Trong trường hợp cần thiết,</b> đại diện tập thể (hoặc cá nhân) được khen thưởng phát biểu ý kiến sau khi đón nhận khen thưởng.</p> <p><b>4. Người phục vụ nghi thức trao:</b></p> <p>a) Không quay lưng về phía người dự; đứng phía sau, bên phải người trao khi đưa Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu, Băng, Cờ) cho người trao;</p> <p>b) Đặt Huân chương (hoặc Huy chương, Huy hiệu kèm theo danh hiệu, Băng) trong khay phủ vải đỏ; đưa Cờ bằng hai tay cho người trao; Băng phải được lồng trong khung.</p> <p>5. Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện nghi thức công bố, trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định tại Nghị định này và phù hợp với điều kiện thực tế.</p>

## MỤC VI. TÓM TẮT MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ SÁNG KIẾN

(Quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND, ban hành kèm theo Quyết định số 619/QĐ-VKSTC 19/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao; Hướng dẫn số 29/HD - VKSTC ngày 02/7/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về một số nội dung về xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND)



## MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ SÁNG KIẾN

(Hướng dẫn số 29/HD - VKSTC ngày 02/7/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về một số nội dung về xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND)

### 1. Hình thức sáng kiến

Sáng kiến phải được thể hiện dưới 1 trong 3 hình thức dưới đây:

- Giải pháp;
- Đề án, đề tài;
- Chuyên đề.

### 2. Nội dung sáng kiến

2.1. Nội dung sáng kiến phải liên quan đến hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân, bao gồm giải pháp, đề án, đề tài, chuyên đề về:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp;
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Ngành;
- Công tác phối hợp nhằm thúc đẩy quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị trên cơ sở các quy định của pháp luật;
- Các hoạt động khác của ngành Kiểm sát nhân dân.

2.2. Đối với tác giả của sáng kiến (Giải pháp, đề án, đề tài, chuyên đề) được cơ quan có thẩm quyền (Sở Khoa học và công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh,...) giao, nghiệm thu, công nhận thì có thể đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành Kiểm sát nhân dân nếu nội dung sáng kiến có liên quan đến hoạt động của ngành Kiểm sát nhân dân nêu trên, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định của pháp luật và Hướng dẫn này.

### 3. Thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến

Đối với giải pháp đã được áp dụng, thời hiệu thực hiện quyền yêu cầu công nhận sáng kiến là **01 năm**, kể từ ngày sáng kiến được đưa vào áp dụng lần đầu.

### 4. Sáng kiến được công nhận

4.1. Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở phải đạt ít nhất **2/3** số thành viên của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở chấm đạt từ **60 điểm trở lên**, trong đó **tính mới đạt từ 20 điểm trở lên, tính hiệu quả đạt từ 40 điểm trở lên** và đề nghị công nhận.

4.2. Sáng kiến được công nhận ngành Kiểm sát nhân dân phải đạt ít nhất **2/3** số thành viên Hội đồng sáng kiến chấm đạt từ **80 điểm trở lên**, trong đó **tính mới đạt từ 30 điểm trở lên, tính hiệu quả đạt từ 50 điểm trở lên** và đồng ý đề nghị công nhận sáng kiến cấp Ngành.

## CHẤM ĐIỂM SÁNG KIẾN

**Tiêu chí chấm điểm sáng kiến** (Điều 16 Quy chế xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND, ban hành kèm theo Quyết định số 619/QĐ-VKSTC 19/12/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa
<b>I</b>	<b>Tính mới của sáng kiến (chọn 1 trong 3 tiêu chí)</b>	
1	Có tính mới, được áp dụng lần đầu tiên tại đơn vị	20
2	Có tính mới, được áp dụng lần đầu tiên tại đơn vị và có thể áp dụng tại một số đơn vị trực thuộc	30
3	Có tính mới, được áp dụng lần đầu tiên tại đơn vị và có thể áp dụng tại tất cả các đơn vị trực thuộc	40
<b>II</b>	<b>Tính hiệu quả của sáng kiến (chọn 1 trong 3 tiêu chí)</b>	
1	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả trong công tác của đơn vị	40

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa
2	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả cao trong công tác và có thể áp dụng tại một số đơn vị trực thuộc	50
3	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả cao trong công tác và có thể áp dụng tại tất cả các đơn vị trực thuộc	60

Hướng dẫn số 29/HD - VKSTC ngày 02/7/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về một số nội dung về xét, đề nghị công nhận sáng kiến trong ngành KSND:

## **1. Tính mới**

### **1.1. Đánh giá tính mới**

Sáng kiến phải có tính mới; không trùng tên, nội dung với sáng kiến, giải pháp của tác giả khác đã được công bố, áp dụng, công nhận hoặc chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

Hội đồng xét, đề nghị công nhận sáng kiến (Hội đồng sáng kiến) phải căn cứ vào công tác quản lý sáng kiến tại cấp mình, kết quả công nhận sáng kiến ngành Kiểm sát nhân dân để xác định tính mới của sáng kiến.

### **1.2. Chấm điểm tính mới**

Hội đồng sáng kiến chấm điểm tính mới của sáng kiến như sau:

- Sáng kiến có tính mới, giải quyết được khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực công tác cụ thể, áp dụng lần đầu tại đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **20 điểm**;
- Sáng kiến có tính mới, giải quyết được khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực công tác cụ thể, áp dụng lần đầu tại đơn vị, đã áp dụng hoặc có thể áp dụng tại một số đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **30 điểm**;
- Sáng kiến có tính mới, giải quyết được khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực công tác cụ thể, áp dụng lần đầu tại đơn vị, đã áp dụng hoặc có thể áp dụng tại tất cả các đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **40 điểm**.

## **2. Tính hiệu quả**

### **2.1. Đánh giá tính hiệu quả**

Hội đồng sáng kiến phải đánh giá tính hiệu quả của sáng kiến, trong đó nêu rõ các tiêu chí sau đây:

- Cách thức triển khai áp dụng sáng kiến trên thực tế;
- Phạm vi triển khai áp dụng sáng kiến;
- Thời gian áp dụng;
- Kết quả sau khi triển khai áp dụng, có số liệu cụ thể so sánh kết quả trước và sau khi áp dụng giải pháp.
- Đánh giá khả năng áp dụng của sáng kiến trong phạm vi (nội bộ đơn vị, một số đơn vị, tất cả các đơn vị trong, ngoài tỉnh hoặc toàn Ngành).

### **2.2. Chấm điểm tính hiệu quả**

Hội đồng sáng kiến chấm điểm tính hiệu quả như sau:

- Sáng kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả trong công tác của đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **40 điểm**;
- Sáng kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả cao trong công tác và đã áp dụng hoặc có thể áp dụng tại một số đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **50 điểm**;
- Sáng kiến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực tế của đơn vị; mang lại hiệu quả cao trong công tác và đã áp dụng hoặc có thể áp dụng tại tất cả các đơn vị. Nếu đạt, chấm tối đa **60 điểm**.